

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KONTUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2021/HS-ST.

Ngày: 08/11/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K- TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tiền và bà Mai Thị Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà V Thị Hà Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ktham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 130/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn Th** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20 tháng 6 năm 2001 tại Nam Định; Nơi cư trú: Tổ 2, phường Lê Lợi, thành phố K, tỉnh K T; Nghề nghiệp: Đang học nghề thợ mộc; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 39/2021/HS-ST ngày 04/5/2021 của TAND thành phố K xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 03 năm 06 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt của bản án này.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/6/2021 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn 1, xã Đăk Cầm, thành phố K, tỉnh K T, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1998; địa chỉ: Làng nghề Hnor, N4-5, tổ 3, phường Lê Lợi, thành phố K, tỉnh K T, có mặt.

2/ Anh Tống Nguyên Tr, sinh năm 1993; địa chỉ: Số 76 Phan Đình Phùng, tổ 3, phường Ngô Mây, thành phố K, tỉnh K T. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Kon Tum, vắng mặt.

- Người làm chứng:

1/ Chị Nguyễn Nữ Quỳnh Dao, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn 1, xã Đăk Cầm, thành phố K, tỉnh K T, vắng mặt.

2/ Anh Nguyễn Duy Ph, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn 2, xã Hòa Bình, thành phố K, tỉnh K T, vắng mặt.

3/ Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ 3, phường Trần Hưng Đạo, thành phố K, tỉnh K T, vắng mặt.

4/ Anh Nguyễn Quốc C, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ 5, phường Quang Tr, thành phố K, tỉnh K T, vắng mặt.

5/ Anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Ph Quý 2, xã Vinh Quang, thành phố K, tỉnh K T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ, ngày 29/4/2021, Tống Nguyên Tr cùng Nguyễn Văn S và Tý (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến nhà bị cáo Nguyễn Văn Th để hỏi về số tiền mà Tr đưa cho bị cáo. Do bị cáo không có tiền trả, nên Tr yêu cầu bị cáo lên nhà Tr địa chỉ Số 76 Phan Đình Phùng, tổ 3, phường Ngô Mỹ, thành phố K, tỉnh K T để nói chuyện. Tại nhà Tr, Tr đã đâm vào ngực bị cáo mấy cái. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn Q (là anh trai của bị cáo) và Nguyễn Văn Th đến nhà Tr nói chuyện, thì hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau. Q và Th đi về. Khoảng 30 phút sau, Q cầm theo 01 cây đao dài 68cm, cán bằng gỗ dài, lưỡi bằng kim loại sắc nhọn một đầu, dài 27cm, cùng Th quay lại nhà Tr. Tại đây, hai bên tiếp tục xảy ra mâu thuẫn. Tr nói Ph vào trong nhà lấy 01 khẩu súng nhựa bắn đạn pháo đưa cho Tr. S từ trong nhà Tr cầm theo 02 thanh sắt đuôi đánh Q bỏ chạy ra ngoài đường. Thấy Q bị S đuổi đánh, bị cáo Th cầm 01 cây dũa sắt đầu nhọn, cán bằng nhựa màu đen chạy theo. Khi Th chạy ra đến cổng thì S cũng đang đi quay vào, lúc này Th cầm dũa sắt đâm 01 nhát vào trướng hông trái của S, rồi cùng Q và Th bỏ chạy. S được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum.

Tại Bản kết luận giám định về thương tích, kết luận: Nguyễn Văn S bị tổn thương cơ thể là 61%.

Tại Cáo trạng số 126/CT-VKSTPKT ngày 04/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo Th về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56, điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS, xử phạt từ 07 đến 08 năm tù; Tổng hợp với hình phạt của Bản án mà bị cáo chưa chấp hành; đề nghị tịch thu và tiêu hủy 01 con đao và 01 cây dũa. Về trách nhiệm dân sự đã thỏa thuận bồi thường xong, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung:

[1] Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 29/4/2021 tại nhà của Tổng Nguyễn Tr, địa chỉ Số 76 Phan Đình Phùng, tổ 3, phường Ngô Mây, thành phố K, tỉnh K T, do có mâu thuẫn với nhau, nên bị cáo Nguyễn Văn Th đã dùng 01 cây dừa sắt đầu nhọn là *“hung khí nguy hiểm”* đâm 01 nhát trúng vào hông bên trái của Nguyễn Văn S, gây thương tích 61%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *“Cố ý gây thương tích”* theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng luật.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Kon Tum.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo; bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại với số tiền là 5.000.000 đồng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Nhân thân: Ngày 02/9/2020 bị cáo điều khiển xe mô tô gây tai nạn làm chết 01 người. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo được tại ngoại. Trong thời gian tại ngoại bị cáo thực hiện hành vi dùng cây dừa sắt gây thương tích cho anh S 61% như nêu trên. Ngày 04/5/2021, bị cáo bị TAND thành phố K xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*. Lần này phạm tội này của bị cáo không thuộc trường hợp *“tái phạm”*.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có một bản án với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Bị cáo chưa chấp hành hình phạt 03 năm 06 tháng tù tại Bản án hình sự số 39/2021/HS-ST ngày 04/5/2021 về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 của BLHS để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 cây dũa sắt đầu nhọn, cán bằng nhựa màu đen và 01 cây dao dài 68cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại dài 27cm là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Tổng Nguyên Tr. Bị cáo, anh Tr và các đối tượng đã sử dụng làm công cụ, Phạt phạm tội, đũa đánh nhau; và các vật chứng này không còn giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

- Các đối tượng khai về 01 khẩu súng nhựa bắn đạn pháo và 02 thanh sắt mà các đối tượng sử dụng để đũa đánh nhau. Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được, nên không có cơ sở xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại với số tiền 5.000.000 đồng. Bị hại Nguyễn Văn S đã nhận đủ và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình theo quy định.

[9] Cơ quan CSĐT không xử lý về hình sự đối với Tổng Nguyên Tr, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn S là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 55 và khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Th** (tên gọi khác: Không) phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th: **07 (Bảy) năm tù.**

Tổng hợp với hình phạt **03 năm 06 tháng** (Ba năm sáu tháng) tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2021/HS-ST ngày 04/5/2021 của TAND thành phố K, tỉnh K T. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **10 năm 06 tháng** (Mười năm, sáu tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (26/6/2021).

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 cây dũa sắt, đầu nhọn, cán bằng nhựa màu đen và 01 cây dao dài 68cm, cán bằng gỗ dài, lưỡi bằng kim loại dài 27cm, một mặt sắc, đầu nhọn, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/10/2021 giữa Cơ quan CSĐT – Công an thành phố K và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo và anh Nguyễn Văn Q được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/11/2021). Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh KonTum;
- VKSND Thành phố KonTum;
- Công an Thành phố KonTum;
- Chi cục THA dân sự Thành phố KonTum;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Xuân Hoài